

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 22-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông; Ông Nguyễn Quang Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2023/HSST, ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lang Văn H1 (*tên gọi khác: C*), sinh năm 1996; Nơi sinh: tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lang Văn D, sinh năm 1973 và bà Lang Thị C, sinh năm 1973; chưa có vợ và con; 01 tiền án: Tại bản án số 49/2021/HSST, ngày 30/12/2021 TAND huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành xong; 01 tiền sự: Ngày 02/8/2023 bị Công an xã N, huyện K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2023, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Krông Nô. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Hà Văn H2, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông

2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bon R'C, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Người làm chứng: Ông Đinh Văn T, địa chỉ: Tổ dân phố 02 thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/7/2023 Lang Văn H1 đến nhà Hà Văn H2 đang thuê ở tại thôn Đ, xã T, huyện K để chơi và uống rượu, khoảng 21 giờ cùng ngày H1 đi về nhà ngủ. Đến sáng ngày 30/7/2023, H1 quay lại nhà H2 và gọi H2 dậy ăn sáng nhưng H2 không dậy, lúc này H1 nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động của H2 để bán lấy tiền tiêu xài, do biết điện thoại di động của H2 thường để trong túi quần, H1 đi đến và lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen mà H2 đang để trong túi quần treo trên tường rồi đi ra ngoài. Sau đó, H1 mang điện thoại đến cửa hàng kinh doanh điện thoại di động Thành Đ ở tổ dân phố 02 và Trọng T ở tổ dân phố 03, thị trấn Đ, huyện K để bán nhưng do không biết mật khẩu nên cả hai cửa hàng điện thoại đều không mua và cũng không nhận cầm cố. Sau khi mất điện thoại anh H2 có trình báo với cơ quan công an đồng thời có nhắn tin qua Facebook messenger yêu cầu H1 trả lại điện thoại. Tối ngày 31/7/2023 biết sự việc đã bị phát hiện H1 mang điện thoại di động trộm cắp đến nhà trả lại cho anh H2.

Quá trình điều tra Lang Văn H1 khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14/8/2023 Lang Văn H1 đến nhà anh Nguyễn Văn Q ở Bon R, xã N, huyện K chơi và cùng đi cắt củi với anh Q, đến tối cùng ngày thì H1 ngủ lại tại đây. Đến sáng ngày 15/8/2023, H1 thấy 01 chiếc máy cưa hiệu STIHL 381 màu trắng cam để ở cửa nhà anh Q nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy cưa bán lấy tiền tiêu xài, H1 lén lút lấy máy cưa rồi đi ra khỏi nhà anh Q. H1 cầm máy cưa đi bán nhưng không ai mua nên mang lên khu vực nghĩa địa cũ đường Phan Bội C, Tp.B, tỉnh Đắk Lắk gặp một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và đổi chiếc máy cưa lấy ma túy với số lượng tương đương 500.000 đồng, số ma túy đổi được H1 đã sử dụng hết.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản huyện K kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen tại thời điểm ngày 30/7/2023 trị giá 1.194.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản huyện K kết luận: Máy cưa hiệu STIHL 381 màu trắng cam tại thời điểm ngày 15/8/2023 trị giá 4.578.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CTr-VKS-KrN, ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Lang Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô khẳng định việc truy tố Lang Văn H1 ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Nô để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên bản Cáo trạng số 49/CTr-VKS-KrN, ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lang Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lang Văn H1 từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 49/2021/HSST, ngày 30/12/2021 TAND huyện Krông Nông tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn H2 và anh Nguyễn Văn Q không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không đề cập xử lý.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp quyết định xử lý vật chứng số 333 ngày 06/9/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nông trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen cho anh Hà Văn H2 là chủ sở hữu hợp pháp

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lang Văn H1 đang có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào khoảng 09 giờ ngày 30/7/2023 tại nhà thuê của Hà Văn H2 ở thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen của anh Hà Văn H2 trị giá **1.194.000 đồng** và sáng ngày 15/8/2023 tại nhà anh Nguyễn Văn Q ở Bon R, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Lang Văn H1 có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy cưa hiệu STIHL 381 màu trắng cam trị giá **4.578.000 đồng**. Tổng cộng giá trị trộm cắp là **5.772.000 đồng**.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lang Văn H1 phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...”

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lang Văn H1 áp dụng các tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H1 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 49/2021/HSST, ngày 30/12/2021 TAND huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó cần áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, còn đang ở với bố mẹ, Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với người phụ nữ có hành vi trao đổi ma túy với Lang Văn H1 ở khu vực nghĩa địa cũ đường Phan Bội C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn H2 và anh Nguyễn Văn Q không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp quyết định xử lý vật chứng số 333 ngày 06/9/2023 của Cơ quan CSĐT

Công an huyện Krông Nô trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen cho anh Hà Văn H2 là chủ sở hữu hợp pháp.

[10]. Về án phí: Bị cáo Lang Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lang Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lang Văn H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 49/2021/HSST, ngày 30/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp quyết định xử lý vật chứng số 333 ngày 06/9/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen cho anh Hà Văn H2 là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lang Văn H1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Nhi

